

# Kết hợp đa phương pháp dạy học có hiệu quả Học phần Tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tại Học viện Hành chính Quốc gia

Trần Thị Mai\*

\*ThS. Giảng viên - Khoa Lưu trữ học và Quản trị Văn phòng - Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 6/9/2023; Accepted: 12/9/2023; Published: 18/9/2023

**Abstract:** Teaching method is a unified way of coordinating activities of teachers and learners in the teaching process, conducted under the leading role of the teacher to optimally implement objectives and teaching tasks, through which learners can grasp knowledge, skills and form their own abilities.

**Keywords:** Teaching methods, effectiveness, exploitation and use of archives

## 1. Mở đầu

Nền tri thức của thế kỷ XXI, phương pháp dạy học chịu sự quy định của mục đích, nội dung giáo dục và đối tượng người học, vấn đề học phải là học cách học (phương pháp) và vấn đề dạy phải là dạy cách học cho người học.

Phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học là xu hướng tất yếu của giáo dục Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển hiện nay.

Trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Lưu trữ học, chuyên ngành văn thư – lưu trữ học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành có kiến thức mang tính chuyên sâu, vận dụng lý luận vào thực tiễn nghiệp vụ chuyên môn của ngành, xuất phát từ đặc thù tri thức của môn học này, tìm kiếm và áp dụng các phương pháp dạy học phù hợp để nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên (SV) là yêu cầu cấp bách, góp phần nâng cao chất lượng quá trình dạy học. Vì vậy, việc xây dựng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm, phát huy tối đa tính tự học, chủ động và sáng tạo của SV trong giảng dạy môn học này là yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa quyết định chất lượng dạy học của giảng viên.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm và vai trò của phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp dạy học tích cực là phương pháp dạy cho SV chủ động trong suy nghĩ, tư duy và hành động. Trong phương pháp này, người thầy chỉ giữ vai trò định hướng, đưa ra ý kiến gợi ý, hướng dẫn tìm kiếm tài liệu, tổ chức các buổi thảo luận, tham

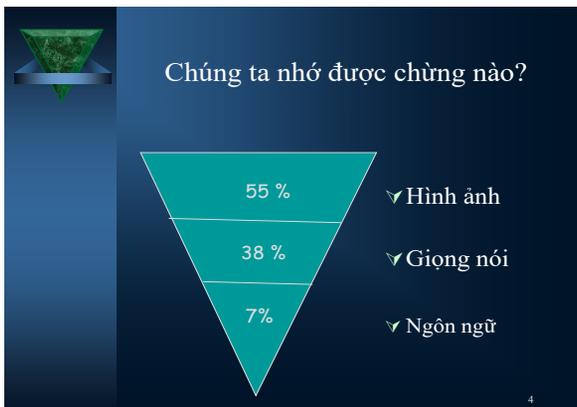
quan thực tế cho SV của mình. Từ đó SV sẽ chủ động trong việc tìm kiếm thông tin, tích lũy kinh nghiệm, rèn luyện khả năng phán đoán và trưởng thành, tự tin hơn qua mỗi bài học.

Đối với quá trình dạy học: cần chuyển từ truyền thụ kiến thức sang hình thành phẩm chất và phát triển năng lực người học; chuyển từ phát triển giáo dục đào tạo từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng cả số lượng, chất lượng và hiệu quả; chuyển từ chỉ chú trọng giáo dục nhân cách nói chung sang kết hợp giáo dục nhân cách với phát huy tốt nhất tiềm năng cá nhân; chuyển từ quan niệm cứ có kiến thức là có năng lực sang quan niệm kiến thức chỉ là yếu tố quan trọng của năng lực, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách công khai và công bằng.

Đối với quá trình học tập: Cần phải xây dựng những phẩm chất và khả năng thích nghi với phương pháp dạy học mới, cách xác định mục tiêu học tập, tính tự giác và có trách nhiệm không chỉ với việc học của mình, mà còn đối với việc học chung của cả nhóm, cả lớp. Cần phát huy tính tự giác ở bất cứ hoàn cảnh hay điều kiện nào, cần chuyển từ học thuộc, nhớ sang hình thành năng lực vận dụng, thích nghi, giải quyết vấn đề, tư duy độc lập. Không chỉ học trong sách vở, qua tài liệu mà phải học qua nhiều hình thức khác như: qua thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm, khảo sát thực tế tại các cơ quan, tổ chức... Đặc biệt, với SV là người lao động trong tương lai cần thay đổi suy nghĩ “*học một lần cho cả đời*” bằng việc “*học cả đời để làm việc cả đời*”, “*học thật- thi thật- để ra đời làm thật*”. Khả năng ghi nhớ và tiếp thu kiến thức của người học: Nhớ khoảng 10% những gì họ đọc, 20% những gì họ nghe, 90% những gì họ làm.

Để thực hiện được mục tiêu trên, rõ ràng quá trình

dạy học cần phải tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực. Đó là cách dạy học theo lối phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SV; hướng tới việc tích cực hóa các hoạt động nhận thức của SV. Giảng viên với tư cách là vai trò hướng dẫn, gợi mở, tổ chức các hoạt động giáo dục để giúp SV tìm kiếm, khám phá những tri thức mới theo kiểu trao đổi thông tin, thảo luận, tranh luận... Với thực tế đó, chúng tôi đã không ngừng nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các lớp học bồi dưỡng phương pháp sư phạm dành cho giảng viên, chủ động biên soạn lại giáo án giảng dạy với tinh thần ngắn gọn, súc tích dễ hiểu, khai thác các thông tin, hình ảnh qua nhiều phương tiện để đưa vào bài giảng, làm cho bài giảng sinh động, hấp dẫn hơn giúp cho SV dễ dàng lĩnh hội kiến thức, ghi nhớ sâu hơn, dễ hiểu bài hơn với phương châm sức mạnh của thông điệp: **“hình ảnh, giọng nói, ngôn ngữ”**



Qua thực tiễn giảng dạy học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ, tôi nhận thấy đối với môn khoa học này, vận dụng phương pháp giảng dạy tích cực trong dạy và học hoàn toàn có thể và được xem như việc làm cần thiết để phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của SV, bồi dưỡng cho SV năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý trí vươn lên trong quá trình lĩnh hội tri thức. Từ thực tiễn giảng dạy, tôi đã áp dụng một số phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của SV, đó là: Phương pháp thuyết trình kết hợp hỏi đáp, phương pháp thảo luận nhóm kết hợp với tranh biện, phương pháp đóng vai và phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

## 2.2. Các phương pháp dạy học

### 2.2.1. Phương pháp thuyết trình kết hợp hỏi đáp

**Phương pháp thuyết trình:** Trong dạy học học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ với đặc thù là môn khoa học cung cấp những kiến thức

lý luận chuyên sâu về ngành nên đòi hỏi giảng viên phải nắm cấu trúc bài thuyết trình từ đặt vấn đề, phát biểu vấn đề, giải quyết vấn đề kết luận, cũng như nắm vững những yêu cầu cơ bản khi sử dụng phương pháp này.

**Phương pháp hỏi đáp:** Người dạy khéo léo đặt hệ thống câu hỏi để người học trả lời nhằm gợi mở cho họ sáng tỏ những vấn đề mới; tự khai phá những tri thức mới bằng sự tái hiện những tài liệu đã được học hoặc từ những kinh nghiệm đã tích lũy trong cuộc sống nhằm giúp người học củng cố, mở rộng, đào sâu, tổng kết hệ thống hóa những tri thức đã tiếp thu được và nhằm mục đích kiểm tra, đánh giá và giúp SV tự kiểm tra, đánh giá việc lĩnh hội tri thức.

**Việc kết hợp phương pháp thuyết trình với phương pháp hỏi đáp** một cách linh hoạt, nhuần nhuyễn sẽ rất hữu dụng trong quá trình dạy học học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ. Thực tế giảng dạy, chúng tôi luôn xây dựng một hệ thống câu hỏi trong toàn bộ chương trình, từng chương, từng nội dung để kiểm tra mức độ hiểu, khả năng tổng hợp tri thức để giải quyết vấn đề của SV. Phương pháp này phát huy sức mạnh thuyết trình của người dạy và người học đồng thời “bắt buộc” SV phải chú ý nghe giảng- trả lời các câu hỏi theo tiến trình dạy học trên lớp. Với sự kết hợp này, đối với giảng viên có thể điều khiển hoạt động tư duy – nhận thức của SV, kích thích tính tích cực hoạt động nhận thức của họ, bồi dưỡng năng lực diễn đạt bằng lời về những vấn đề khoa học một cách chính xác, đầy đủ, súc tích. Đồng thời giúp giảng viên thu được tín hiệu từ người học một cách nhanh chóng, kịp thời để điều chỉnh hoạt động dạy học. Còn đối với SV sẽ chủ động lắng nghe và tiếp thu bài giảng, tích cực hóa trong quá trình tiếp nhận, sàng lọc tri thức môn học.

**2.2.2. Phương pháp đóng vai:** Là phương pháp dạy học giảng viên tổ chức cho SV thực hành một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Giảng viên lựa chọn tình huống cung cấp thông tin cho vai diễn. Phương pháp này SV được rèn luyện thực hành những kỹ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn, gây hứng thú và chú ý cho sinh viên, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo, kích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của SV theo hướng tích cực, có thể thấy ngay tác động và hiệu quả của lời nói hoặc việc làm qua các vai diễn, góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập, rèn luyện kỹ năng tình huống tốt.

**2.2.3. Phương pháp làm việc nhóm:** SV trong nhóm trao đổi, giúp đỡ và hợp tác với nhau trong học tập.

Phương pháp này định hướng sự hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau giữa người học trong quá trình lĩnh hội tri thức; giúp người học tự đánh giá, tự điều chỉnh vốn tri thức của bản thân bằng phương pháp tự học, tự nghiên cứu và khám phá thêm những kiến thức liên quan từ thực tiễn. Phương pháp này hình thành cho SV thói quen sinh hoạt dân chủ, bình đẳng, biết đón nhận quan điểm bất đồng hình thành quan điểm cá nhân giúp SV rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề khó khăn. Ngoài ra, phương pháp này kích thích lòng ham mê học tập của SV, tránh lối học thụ động, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề theo nhóm, có tinh thần đoàn kết cao.

**2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy:** Trong giáo dục hiện đại, CNTT trở thành phương tiện, công cụ hữu hiệu giúp quá trình dạy học sớm đạt được mục đích giáo dục. Đối với dạy học học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ, CNTT giúp giảng viên có thể khai thác thông tin, tư liệu, biên soạn bài giảng, giáo án điện tử, cũng như tích hợp, nâng cao tính sáng tạo và trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Hơn nữa, việc được tiếp xúc với công nghệ thông tin trong lớp học còn mang đến cho SV những kỹ năng tin học cần thiết ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Đây sẽ là nền tảng và sự trợ giúp đắc lực cho SV sáng tạo các buổi thuyết trình trước lớp, đồng thời tăng cường tìm kiếm thông tin cho bài học của SV.

**Khai thác thông tin, tư liệu giảng dạy từ môi trường mạng:** Đây là quá trình sử dụng CNTT với những phần mềm, ứng dụng tin học kết nối với internet để tìm kiếm, khai thác thông tin, tổng hợp thành hệ thống tư liệu phục vụ quá trình biên soạn, thiết kế bài giảng và giảng dạy. Hệ thống thông tin, tư liệu phục vụ giảng dạy học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ được lưu trữ trên môi trường mạng bao gồm: phim tư liệu, hình ảnh, các công trình NCKH, bài viết... cùng với giáo trình, hệ thống tư liệu trở thành những vật chất quan trọng phục vụ khai thác thông tin tư liệu cho phép người dạy nhanh chóng tiếp cận nhiều nguồn tài liệu khác nhau trong thời gian ngắn, kết quả được thu thập, xử lý nhanh chóng giúp cho quá trình xây dựng bài giảng diễn ra nhanh chóng, hiệu quả.

**Ứng dụng CNTT để thiết kế và trình bày bài giảng điện tử:** Trong dạy và học học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ, giảng viên và SV đều có thể ứng dụng CNTT để phục vụ các nhiệm vụ khác nhau của mình. Đối với giảng viên, ứng dụng

CNTT để thiết kế và trình bày bài giảng là quá trình sử dụng các phần mềm và phương tiện dạy học để xây dựng và giảng dạy. Còn đối với SV, gắn với các yêu cầu, nhiệm vụ của giảng viên đề ra, họ có thể ứng dụng CNTT để xây dựng các bài tập. Ứng dụng phần mềm Microsoft Powerpoint trong thiết kế giảng dạy học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ tạo điều kiện đẩy nhanh quá trình đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SV, tăng cường khả năng tương tác, làm việc độc lập theo nhóm của SV cũng như khả năng tương tác giữa giảng viên với SV. Bên cạnh đó, người dạy có thể tiến hành thiết kế bài giảng, điều chỉnh nội dung bài giảng một cách nhanh chóng, phù hợp với từng đối tượng nhóm, lớp học.

### 3. Kết luận

Việc dạy học học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ đòi hỏi phải gắn liền giữa lý luận và thực tiễn, phù hợp với yêu cầu và xu thế đổi mới giáo dục. Để việc dạy học học phần này có hiệu quả, người dạy và người học cần phải thay đổi tư duy, nhận thức về môn học và không ngừng đổi mới phương pháp, cách thức để truyền đạt và lĩnh hội tri thức. Để có thể áp dụng một số phương pháp dạy học tích cực, người dạy cần phải trải qua quá trình đào tạo mới có thể dễ dàng thích nghi với những thay đổi, nâng cấp về chức năng cũng như nhiệm vụ giảng dạy của mình. Cốt lõi của đổi mới giảng dạy học phần tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ là đổi mới phương pháp dạy học, giảng viên cần phải thay đổi phương pháp giảng dạy theo hướng trang bị cho SV cách tư duy, thuyết trình và tranh luận, biết cách làm việc nhóm, từ đó hình thành cho SV nhu cầu tự học, tự nghiên cứu. Đó chính là cơ sở để hình thành và phát triển kỹ năng nghề nghiệp, bồi dưỡng lòng quyết tâm, ý chí tự học, biết vận dụng những điều đã học vào trong thực tiễn cho SV.

### Tài liệu tham khảo

1. Đặng Xuân Sơn, đổi mới phương pháp dạy học: “Người thầy – người tổ chức và điều phối mọi hoạt động của trò”
2. Lê Công Triêm (chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Trần Thị Tú Anh (2002), *Một số vấn đề hiện nay của phương pháp dạy học đại học*, NXB GD, Hà Nội.
3. Lê Công Triêm, Nguyễn Đức Vũ (2006), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Phạm Viết Vượng (2012), *tài liệu tập huấn “kỹ năng nghiệp vụ giảng dạy đại học”*